

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HUYỆN QUỲNH LƯU - NGHỆ AN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2017/HNGĐ - ST

Ngày: 17-8-2017.

V/v : “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU – NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Đóa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Chính

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thu.

- Thư ký phiên Tòa: Bà Phan Lê Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKS nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Kiều – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2017, tại hội trường Tòa án huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 127/2017/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 4 năm 2017 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2017/QĐXX-ST ngày 03 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị C, sinh năm 1983. Có mặt

Địa chỉ: Xóm 2, xã Q. Y, huyện Q. L, tỉnh Nghệ An

2. *Bị đơn:* Anh Hồ Văn T, sinh năm 1978. Vắng mặt

Địa chỉ: Xóm 7, xã Q. H, huyện Q. L, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/4/2017, bản tự khai, quá trình tố tụng tại phiên tòa nguyên đơn chị Hồ Thị C trình bày:

Về hôn nhân: Chị Hồ Thị C kết hôn với anh Hồ Văn T vào ngày 05/8/2013. Đăng ký kết hôn tại UBND xã Q. H trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại nhà bố mẹ anh T ở xóm 7, xã Q. H, huyện Q. L, tỉnh Nghệ An.

Vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng từ năm 2015 đến nay. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do anh T thường uống rượu, không lo lao động, đánh đập chị C. Trước tình trạng bị anh T thường xuyên đánh đập chị đã về nhà bố mẹ để tại xã Q. Y để sinh sống. Vợ chồng không còn chung sống với nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị C xin được ly hôn anh Hồ Văn T.

Về con chung: Chị Hồ Thị C và anh Hồ Văn T có một con chung là Hồ Thị Như Q, sinh ngày 18/6/2014, hiện nay đang sống với chị C.

Ly hôn chị C đề nghị được Tòa án giao quyền nuôi con chung và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 500.000đ cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về quan hệ tài sản: Chị Hồ Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia.

Bị đơn anh Hồ Văn T đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần đến trụ sở Tòa án để tham gia giải quyết vụ án nhưng không có mặt. Do đó không có lời trình bày của anh T.

Đại diện VKS phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo pháp luật tố tụng; Nguyên đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 51; các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí đề nghị xử:

Về hôn nhân: Cho chị Hồ Thị C được ly hôn với anh Hồ Văn T.

Về con chung: Giao con chung là Hồ Thị Như Q, sinh ngày 18/6/2014 cho chị Hồ Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Hồ Văn T cấp dưỡng nuôi con chung cho chị C mỗi tháng 500.000đ tính từ tháng 8 năm 2017 đến lúc con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về quan hệ tài sản: Chị C không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Chị C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Anh T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Hồ Văn T nhiều lần nhưng anh T cố tình trốn tránh gây ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh T đến tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm lần thứ nhất nhưng anh T vắng mặt không có lý do nên đã tiến hành hoãn phiên tòa. Phiên tòa lần 2, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa và quyết định đưa vụ án ra xét xử lần thứ hai cho anh T nhưng anh T vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó cần áp dụng điểm b khoản 2 điều 227 BLTTDS xét xử vắng mặt bị đơn anh Hồ Văn T.

[2]. Về hôn nhân: Chị Hồ Thị C kết hôn với anh Hồ Văn T vào ngày 05/8/2013. Đăng ký kết hôn tại UBND xã Q. H trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc. Hôn nhân tuân thủ các điều kiện kết hôn. Đây là hôn nhân hợp pháp. Qua xác minh tại UBND xã Q. H về tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng, theo đó nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do anh T đánh đập chị C, không chăm lo lao động mà thường xuyên uống rượu. Điều này phù hợp với lời khai của chị C về nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn. Anh T đã có hành vi bạo lực gia đình đối với chị C dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần áp

dụng điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Hồ Thị C được ly hôn anh Hồ Văn T.

[3]. Về con chung: chị Hồ Thị C và anh Hồ Văn T có một con chung là Hồ Thị Như Q, sinh ngày 18/6/2014. Hiện nay con chung của vợ chồng mới được 3 tuổi cần nhiều hơn sự chăm sóc của người mẹ, cháu Như Q đang sống với mẹ và phát triển bình thường. Vì vậy, cần áp dụng điều 81 Luật HNGĐ giao con chung là Hồ Thị Như Q cho chị Hồ Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

[4]. Anh Hồ Văn T không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nên phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Hồ Thị C. Chị C yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 500.000đ là phù hợp, do đó được chấp nhận.

Anh Hồ Văn T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[5]. Về quan hệ tài sản: Chị Hồ Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về án phí: Chị Hồ Thị C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh Hồ Văn T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81,82,83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hồ Thị C và anh Hồ Văn T.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung là Hồ Thị Như Q, sinh ngày 18/6/2014 cho chị Hồ Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.1. Anh Hồ Văn T phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Hồ Thị C mỗi tháng 500.000đ tính từ tháng 8 năm 2017 đến lúc con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không được ai cản trở.

3. Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

4. Về án phí: Chị Hồ Thị C phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị C đã nộp tại chị cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai thu tiền số 0004579 ngày 26/4/2017.

4.1. Anh Hồ Văn T phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền,

hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
TÒA

- Các đương sự;
- VKS ND huyện Q.Lưu;
- THADS;
- UBND xã Quỳnh Hậu;
- Lưu VP, HS.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

(Đã ký)

Phan Thị Đóa